TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG Bản án số: **115/2022**/HSST Ngày: 20 - 6 -2022	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Ngọc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Sơn

2. Ông Mai Phú

-Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 121/2022/HSST ngày 02/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 11/9/1984, tại: Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: 12/4 Khu phố n, Phường T , thành phố B , tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn S (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T , sinh năm: 1952; vợ: Nguyễn Thị Thu T , sinh năm: 1983; cùng trú tại: 12/4 Khu phố n, Phường T , Thành phố B , tỉnh Đồng Nai; con: có 03 người con. Lớn nhất sinh năm 2009; nhỏ nhất sinh năm 2017; gia đình có 09 anh chị em, lớn nhất là người anh đã chết, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ 8 trong gia đình; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt ngày 17/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt, có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Đoàn Thị L , sinh năm: 1978, trú tại: 208 đường N , Phường 8, Thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2. Bà Phạm Thị N , sinh năm: 1976, trú tại: 36 đường N , Phường m, Thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và do thiếu nợ tại Thành phố B , tỉnh Đồng Nai nên ngày 08/02/2022, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 60P1 - 949.77 đi từ Phường T , Thành phố B , tỉnh Đồng Nai lên Thành phố Đ , tỉnh Lâm Đồng để trốn nợ và tìm kiếm việc để làm. Trên đường đi, T ghé vào các cửa hàng tạp hóa để mua đồ thì thấy chủ các cửa hàng để tiền, tài sản sơ hở nên nảy sinh ý định giả vờ vào các quán tạp hoá để hỏi mua đồ rồi nếu không có người trông coi sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Với thủ đoạn như trên T đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản sau:

Vụ 1: Vào khoảng 10 giờ ngày 10/02/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 60B1 - 949.77 đến cửa hàng bán rau, thịt tại 208 Nguyên Tử Lực, Phường 8, Thành phố Đà Lạt do bà Đoàn Thị L làm chủ thấy không có người trông coi nên T đậu xe ở trước cửa hàng và đi vào bàn bán thịt, dùng tay phải mở ngăn kéo thì thấy có một túi ni lông bên trong có tiền nên đã lấy túi ni lông đựng tiền rồi đi về phòng trọ tại địa chỉ 77 đường B , Phường n, Thành phố Đ . Tại đây, T đếm số tiền đã trộm cắp được là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) với nhiều mệnh giá khác nhau từ 1.000 đồng đến 20.0000 đồng;

Người bị hại là: bà Đoàn Thị L , sinh năm: 1978, trú tại: 208 đường N , Phường n, Thành phố Đ . Bà L yêu cầu được nhận lại số tài sản đã bị mất trộm là 2.500.000 đồng;

Vụ 2: Vào khoảng 8 giờ ngày 15/02/2022, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60B1 - 949.77 đi tìm các quán tạp hóa trộm cắp tài sản. Khi đi đến cửa hàng tạp hóa tại 36 đường N , Phường n, Thành phố Đ do bà Phạm Thị N làm chủ, thấy không có người trông coi nên T đi vào trong quán quan sát và phát hiện có một hộp giấy ở bên trái cửa hàng có tiền nên T dùng hai tay lấy tiền và một túi ni lông có nhiều thẻ cào điện thoại trong hộp giấy bỏ vào người rồi đi về phòng trọ tại 77 đường B , Phường n, Thành phố Đà Lạt. Tại đây, T đếm số tiền lấy trộm được là 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng), 05 thẻ cào mạng Viettel, 05 thẻ cào mạng Vinaphone, 05 thẻ cào mạng Mobiphone có mệnh giá: 20.000

đồng/thẻ, 03 thẻ cào mạng Viettel, 03 thẻ cào mạng Vinaphone, 04 thẻ cào mạng Mobiphone có mệnh giá: 50.000 đồng/thẻ, 03 thẻ cào mạng Viettel, 03 thẻ cào mạng Vinaphone, 04 thẻ cào mạng Mobiphone có mệnh giá: 100.000 đồng/thẻ, 06 thẻ cào mạng Viettel, 06 thẻ cào mạng Vinaphone, 06 thẻ cào mạng Mobiphone có mệnh giá: 200.000 đồng/thẻ. Tổng mệnh giá các thẻ cào điện thoại là: 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Đối với số thẻ cào điện thoại T trộm cắp được, T đã mang bán lại cho một cửa hàng tạp hoá (không nhớ địa chỉ) được 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Tổng trị giá tài sản T trộm cắp của bà Nga là 20.400.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm ngàn đồng).

Người bị hại là: Bà Phạm Thị N , sinh năm: 1976, trú tại: 36 đường N , Phường n, Thành phố Đ . Bà N yêu cầu được nhận lại tài sản bị mất trộm là 20.400.000 đồng.

- Tài liệu, đồ vật thu giữ:

+ 01 đĩa USB (ghi lại hành vi trộm cắp của bị cáo Nguyễn Thành T).

+ 01 nhẫn kim loại màu vàng phía trên mặt có gắn một viên đá hình bầu dục màu đen, xung quanh nhẫn có gắn đá màu trắng (Nguyễn Thanh T khai nhận đây là tài sản do bị cáo T sử dụng tiền đã trộm cắp tài sản ở tỉnh Đồng Nai để mua).

+ 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có kèm 01 mặt kim loại màu vàng có hình chúa Giêsua, bên cạnh có gắn hạt màu trắng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, 32GB, màu đen.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64G, màu đen, ốp màu xanh.

(Nguyễn Thanh T khai nhận đây là các tài sản do bị cáo T sử dụng tiền đã trộm cắp tài sản ở Thành phố Đà Lạt để mua).

+ 01 thẻ bảo hành và 01 hóa đơn bán hàng có ghi tên khác hàng "A.T".

+ 01 ví da màu đen hiệu B4lly.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 65GB, màu trắng sữa. Nguyễn Thanh T khai đây là điện thoại của T.

+ 01 phiếu bảo hành và 01 hóa đơn tên "A.T".

+ 01 giấy biên nhận mang tên người mua "Nguyễn Thanh T".

+01 biên lai gia công tiệm vàng K thanh toán "10.192.000".

+01 biên lai gia công tiệm vàng K thanh toán "11.264.000".

+ 01 áo khoác zin bò, cổ áo màu nâu, gấu tay áo màu nâu, thân áo và tay áo màu xám đen <M&G>.

+ 01 đôi giày mọi màu xanh đen. Đế giày màu trắng xám.

+ 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu xành. (TONATO).

+ 16.950.000đ (Mười sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng). Nguyễn Thanh T khai nhận đây là số tiền trộm cắp được sau khi tiêu xài còn lại.

+ 01 xe mô tô biển số 60B1-949.77 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 076337, tên chủ xe Phạm Thị H , nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ trắng, không kiểm tra chất lượng. Xe mô tô trên do T mua lại của cửa hàng mua bán trao đổi xe máy Quang Lan, địa chỉ: 553-569 tổ 23, KP6, Phường L Bình, B , Đồng Nai vào ngày 5/02/2022 nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ theo quy định.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Thành phố Đ có bản kết luận số 38/KL-ĐG ngày 11/4/2022, kết luận:

- 05 thẻ cào điện thoại mạng Viettel, 05 thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone, 05 thẻ cào điện thoại mạng Mobiphone, mệnh giá: 20.000 đồng. 15 thẻ cào điện thoại di động cùng mệnh giá 20.000 đồng có giá trị là 300.000 đồng.

- 03 thẻ cào điện thoại mạng Viettel, 03 thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone, 04 thẻ cào điện thoại mạng Mobiphone, mệnh giá: 50.000 đồng. 10 thẻ cào điện thoại di động cùng mệnh giá 50.000 đồng có giá trị là 500.000 đồng.

- 03 thẻ cào điện thoại mạng Viettel, 03 thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone, 04 thẻ cào điện thoại mạng Mobiphone, mệnh giá: 100.000 đồng. 10 thẻ cào điện thoại di động cùng mệnh giá 100.000 đồng có giá trị là 1.000.000 đồng.

- 06 thẻ cào điện thoại mạng Viettel, 06 thẻ cào điện thoại mạng Vinaphone, 06 thẻ cào điện thoại mạng Mobiphone, mệnh giá: 200.000 đồng. 18 thẻ cào điện thoại di động cùng mệnh giá 200.000 đồng có giá trị là 3.600.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản định giá là 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm ngàn đồng).

Bản cáo trạng số: 133/CT - VKS ngày 01/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội: *"Trộm*

cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Khoảng 10 giờ ngày 10/02/2022, Nguyễn Thanh T đã trộm cắp tại cửa hàng bán rau, thịt số 208 đường N , Phường n, Thành phố Đà Lạt do bà Đoàn Thị L làm chủ số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Đến khoảng 08 giờ ngày 15/02/2022, Nguyễn Thanh T trộm cắp tại cửa hàng tạp hóa số 36 đường N , Phường n, Thành phố Đ do bà Phạm Thị N làm chủ số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) và 53 thẻ cào điện thoại di động các loại, có giá trị là 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản mà T đã trộm cắp được là 22.900.000 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm ngàn đồng).

Qua thẩm tra tại phiên Tòa, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm vào tội *“Trộm cắp tài sản”*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo, từ 18 đến 24 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bồi thường cho:

- Bà Đoàn Thị L , số tiền là 2.500.000 đồng;

- Bà Phạm Thị N , số tiền là 20.400.000 đồng;

Xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo:

01 nhẫn kim loại màu vàng phía trên mặt có gắn một viên đá hình bầu dục màu đen, xung quanh nhẫn có gắn đá màu trắng; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có kèm 01 mặt kim loại màu vàng có hình chúa Giêsua, bên cạnh có gắn hạt màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, 32GB, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64G, màu đen, ốp màu xanh; 01 ví da màu đen hiệu B4lly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 65GB, màu trắng sữa; 01 áo khoác zin bò, cổ áo màu nâu, gấu tay áo màu nâu, thân áo và tay áo màu xám đen <M&G>; 01 đôi giày mọi màu xanh đen. Đế giày màu trắng xám; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu xành. (TONATO).

- Tịch thu sung công: 01 xe mô tô biển số 60B1-949.77 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 076337, tên chủ xe Phạm Thị Hương, nhãn hiệu

Honda Air Blade, màu đỏ trắng, không kiểm tra chất lượng. Xe mô tô trên do T mua lại của cửa hàng mua bán trao đổi xe máy Quang Lan, địa chỉ: 553-569 tổ 23, KP6, Phường L , thành phố B , Đồng Nai vào ngày 5/02/2022 nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ theo quy định; 16.950.000đ (Mười sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi trộm cắp của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Áp dụng vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Việc chấp hành của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[1]. Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tung hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu liên quan khác như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố là có cơ sở đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Lợi dụng các cửa hàng không có người trông coi bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản, tổng giá trị tài sản Nguyễn Thanh T đã trộm cắp là 22.900.000 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, việc bị cáo bị phát hiện, bắt giữ là nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

[4]. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên xét xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo

gây ra như vậy mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung, như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5]. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị bị cáo phạm tội nhiều lần nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho:

- Bà Đoàn Thị L , số tiền là 2.500.000 đồng;

- Bà Phạm Thị N , số tiền là 20.400.000 đồng;

[7]. Xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo: 01 nhẫn kim loại màu vàng phía trên mặt có gắn một viên đá hình bầu dục màu đen, xung quanh nhẫn có gắn đá màu trắng; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có kèm 01 mặt kim loại màu vàng có hình chúa Giêsua, bên cạnh có gắn hạt màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, 32GB, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64G, màu đen, ốp màu xanh; 01 ví da màu đen hiệu B4lly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 65GB, màu trắng sữa; 01 áo khoác zin bò, cổ áo màu nâu, gấu tay áo màu nâu, thân áo và tay áo màu xám đen <M&G>; 01 đôi giày mọi màu xanh đen. Đế giày màu trắng xám; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu xành. (TONATO); 16.950.000đ (Mười sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

- Tịch thu sung công: 01 xe mô tô biển số 60B1-949.77 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 076337, tên chủ xe Phạm Thị H , nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ trắng, không kiểm tra chất lượng. Xe mô tô trên do T mua lại của cửa hàng mua bán trao đổi xe máy Quang Lan, địa chỉ: 553-569 tổ 23, KP6, Phường L , thành phố B , Đồng Nai vào ngày 5/02/2022 nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ theo quy định.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2022.

2. Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584; 585 của Bộ Luật Dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho:

2.1. Bà Đoàn Thị L , số tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

2.2. Bà Phạm Thị N , số tiền là 20.400.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà L , bà N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa trả khoản tiền nói trên thì phải chịu thêm khoản lãi trên số nợ gốc chưa trả tương ứng với thời gian chậm trả nợ gốc theo lãi chậm trả quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo: 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng phía trên mặt có gắn một viên đá hình bầu dục màu đen, xung quanh nhẫn có gắn đá màu trắng (có niêm phong); 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có kèm 01 mặt kim loại màu vàng có hình chúa Giêsua, bên cạnh có gắn hạt màu trắng (có niêm phong); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, 32GB, màu đen (đã qua sử dụng); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64G, màu đen, ốp màu xanh (đã quan sử dụng); 01 (một) ví da màu đen hiệu B4lly; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 65GB, màu trắng sữa (đã qua sử dụng); 01 (một) áo khoác zin bò, cổ áo màu nâu, gấu tay áo màu nâu, thân áo và tay áo màu xám đen <M&G>; 01 (một) đôi giày mọi màu xanh đen. Đế giày màu trắng xám; 01(một) mũ bảo hiểm lưỡi trai màu xành. (TONATO); 16.950.000đ (mười sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công: 01 (một) xe mô tô biển số 60B1-949.77 nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ trắng, không kiểm tra chất lượng và 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 076337, tên chủ xe Phạm Thị H .

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6 /2022 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.145.000 đồng (một triệu một trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND;
- Trại giam;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Ngọc Lâm